

Bản án số: **359/2019/DS-ST**

Ngày: 07/10/2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy T

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bông H
2. Ông Nguyễn Văn Đ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Đức T - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 239/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 152/2019/QĐXX-DS ngày 23 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V;

Địa chỉ: số 89 đường L, phường H, quận Đ, Thành phố N.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà C - số 20 đường C, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

(Văn bản ủy quyền số 408/2019/UQ-GĐK-TDTD ngày 11 tháng 4 năm 2019)

- Bị đơn: Ông Lục K, sinh năm 1974;

Địa chỉ: số 553/16/3, đường L, phường P, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/4/2019 và các lời khai tại Tòa án nhân dân quận K, bà Phạm Thị H là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/12/2013 ông Lục K có ký Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20131208-500000-0005 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 21.000.000 đồng

(Hai mươi một triệu đồng). Lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng. Mục đích: Vay tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Lục K có trách nhiệm thanh toán số tiền 29.252.000 đồng (trong đó nợ gốc là 21.000.000 đồng và lãi là 8.252.000 đồng), theo hình thức trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng (17 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.626.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.610.000 đồng). Thanh toán vào ngày 16 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 16/01/2014.

Thực hiện hợp đồng, ông K đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng TMCP V với tổng số tiền là 9.756.000 đồng (trong đó nợ gốc là 5.526.909 đồng và lãi là 4.229.091 đồng). Còn nợ lại số tiền 19.496.000 đồng (trong đó nợ gốc là 15.473.091 đồng và lãi là 4.022.909 đồng). Kể từ ngày 10/02/2015 ông Lục K không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Do ông K trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lục K thanh lý hợp đồng, trả một lần cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền 19.496.000 đồng (trong đó nợ gốc là 15.473.091 đồng và lãi là 4.022.909 đồng).

Kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực nếu ông Lục K không thanh toán hoặc thanh toán không đủ thì phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật dân sự.

Tại Bản tự khai ngày 09/9/2019 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Lục K trình bày:

Ông K xác nhận việc ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP V để vay số tiền 21.000.000 đồng và đã trả góp được một thời gian. Hiện nay ông K xác nhận còn nợ số tiền 19.496.000 đồng, xin được trả góp cho Ngân hàng TMCP V mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Ông K trình bày hiện vẫn chưa có việc làm nên không có khả năng thanh toán hết một lần cho nguyên đơn như yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị Ngân hàng TMCP V miễn cho ông phần lãi suất, chỉ phải trả phần nợ gốc.

Tòa án nhân dân quận K đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 30/8/2019 và 23/9/2019 để các đương sự giải quyết tranh chấp nhưng không thành. Do đó, nên Tòa án tiến hành lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Tại phiên Tòa hôm nay:

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V do bà Phạm Thị H làm đại diện theo ủy quyền không đồng ý với yêu cầu của bị đơn và vẫn giữ các ý kiến, yêu cầu ông Lục K thanh lý hợp đồng, trả một lần cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền 19.496.000 đồng (trong đó nợ gốc là 15.473.091 đồng và lãi là 4.022.909 đồng). Kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực nếu ông Lục K không thanh toán

hoặc thanh toán không đủ thì phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật dân sự.

- Bị đơn ông Lục K không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu được trả góp cho Ngân hàng TMCP V mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ và xin được miễn phần lãi suất, chỉ phải trả phần nợ gốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đều tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo nguyên tắc xét xử, thành phần Hội đồng xét xử đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt là đã tự nguyện từ chối quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử: Nhận thấy, ngày 09/12/2013 ông Lục K đã ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP V để vay số tiền 21.000.000 đồng mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 3,75%/tháng. Theo thỏa thuận, tổng số tiền gốc và lãi ông K phải thanh toán cho Ngân hàng là 29.252.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong vòng 18 tháng (mỗi tháng trả số tiền 1.626.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.610.000 đồng). Thanh toán vào ngày 16 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 16/01/2014. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông K đã thanh toán nhiều lần với tổng số tiền là 9.756.000 đồng. Từ ngày 10/02/2015 đến nay, ông K không thực hiện hợp đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu ông Lục K thanh toán số tiền còn nợ lại là 19.496.000 đồng (trong đó tiền gốc là 15.473.091 đồng và tiền lãi là 4.022.909 đồng). Ông Lục K xác nhận việc ký hợp đồng vay tiền và đã trả, hiện còn nợ số tiền đúng như nguyên đơn trình bày, nhưng hiện nay ông đang thất nghiệp nên không có khả năng thanh toán một lần, ông xin trả mỗi tháng 2.000.000 đồng và đề nghị Ngân hàng miễn cho phần lãi suất. Căn cứ hợp đồng tín dụng đã ký giữ ông Lục K với Ngân hàng TMCP V, ông Lục K không thực hiện thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Căn cứ Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Hội đồng xét xử xét thấy tại Đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V và Đề nghị vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng số 20131208-500000-0005 ngày 09/12/2013. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Do bị đơn ông Lục K cư trú tại quận K nên Tòa án nhân dân quận K thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, trong thời hạn khởi kiện và phù hợp với quy

định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Xét các yêu cầu của nguyên đơn:

- Xét yêu cầu thanh toán số tiền 19.496.000 đồng (trong đó tiền gốc là 15.473.091 đồng và tiền lãi là 4.022.909 đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, bao gồm: Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20131208-500000-0005 ngày 09/12/2013 ông K đã ký với Ngân hàng TMCP V, Điều lệ Ngân hàng TMCP V thì hình thức và nội dung sự thỏa thuận không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463, Điều 466 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự.

Ngân hàng TMCP V và ông K đã thỏa thuận về việc cho vay số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng) với lãi suất thỏa thuận là 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông K có trách nhiệm thanh toán số tiền 29.252.000 đồng (trong đó nợ gốc là 21.000.000 đồng và lãi là 8.252.000 đồng), theo hình thức trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng. Ông K đã thanh toán được số tiền 9.756.000 đồng (trong đó nợ gốc là 5.526.909 đồng và lãi là 4.229.091 đồng), hiện còn nợ lại 19.496.000 đồng (trong đó tiền gốc là 15.473.091 đồng và tiền lãi là 4.022.909 đồng).

Ông K xác nhận việc ký hợp đồng vay tiền và đã trả một phần, hiện còn nợ số tiền đúng như nguyên đơn trình bày. Trong việc thực hiện hợp đồng trên, ông K là bên vi phạm hợp đồng, không trả nợ đúng hạn quy định trong hợp đồng nên Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông K thanh toán số tiền 19.496.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”* nên yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

- Xét yêu cầu thanh toán một lần khi án có hiệu lực pháp luật toàn bộ số nợ.

Ông Lục K yêu cầu được trả góp mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng không được nguyên đơn đồng ý. Do ông Lục K đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông K thanh toán số tiền 19.496.000 đồng một lần khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp khoản 2 Điều 24, khoản 1 Điều 25 Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng nên có căn cứ chấp nhận.

- Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc tính lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật nếu ông K không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ trên.

Tại phiên tòa, ông Lục K đề nghị Ngân hàng TMCP V miễn cho ông phần lãi suất, chỉ trả nợ gốc nhưng không được nguyên đơn đồng ý. Xét hợp đồng tín dụng

đã ký giữa hai bên có thỏa thuận rõ lãi suất, ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông K phải trả lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật nếu ông K không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ trên là phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên có căn cứ chấp nhận.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Lục K phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Lục K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 974.800 đồng.

Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 487.400 đồng cho Ngân hàng TMCP V.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, Điều 466, Điều 468 và điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V.

Buộc ông Lục K có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ theo Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20131208-500000-0005 ngày 09/12/2013, tính đến ngày 07/10/2019 là 19.496.000 đồng (trong đó tiền gốc là 15.473.091 đồng và tiền lãi là 4.022.909 đồng).

Thời hạn thanh toán: thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 08/10/2019, ông K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thi hành án xong các khoản nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lục K phải chịu số tiền 974.800 đồng.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí là 487.400 đồng theo Biên lai thu số 0012074 ngày 20/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận K cho Ngân hàng TMCP V.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP V và ông Lục K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Hội thẩm nhân dân****Hội thẩm nhân dân****Chủ tọa phiên tòa****Nguyễn Thị Bông Hường****Nguyễn Văn Đại****Ngô Thị Thùy Trang**